

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **45/2021/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 01 tháng 02 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 419/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn”, gồm những đương sự sau đây:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Thúy A, sinh năm 1991;

Bị đơn: Anh Mai Huy H, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố số 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 22 tháng 01 năm 2021;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Trương Thị Thúy A và anh Mai Huy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị An và anh H có một con chung là Mai Xuân H, sinh ngày 01/12/2017. Sau khi ly hôn, chị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu H. Anh H được quyền thăm non con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H cấp dưỡng nuôi con chung 3.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2021 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị A tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 30.300.000 đồng tạm ứng án phí chị A đã nộp theo Biên lai thu án phí 0003911 ngày 19/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Trả lại chị A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 30.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND P.H (Số 129/2015);
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan